

Số: 18 /KH-UBND

Cù Lao Dung, ngày 22 tháng 02 năm 2019

SỞ NỘI VỤ TỈNH SÓC TRĂNG	
ĐẾN	Số: 1833
	Ngày: 25/02/2019
Chuyển:.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng,

Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức và hoạt động nghề nghiệp của viên chức; Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo tiêu chuẩn vị trí việc làm, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Đào tạo, bồi dưỡng phải toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị kết hợp hài hòa giữa học tập lý thuyết với nghiên cứu thực tiễn.

II. NỘI DUNG

1. Đào tạo:

Đào tạo sau đại học: Thạc sĩ 03 người. (có danh sách kèm theo)

2. Bồi dưỡng

- Bồi dưỡng Lý luận chính trị: Cao cấp 04 người; Trung cấp 10 người.

- Bồi dưỡng Quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức:

- + Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính: 07 người
- + Bồi dưỡng ngạch chuyên viên: 09 người
- Bồi dưỡng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý:
- + Bồi dưỡng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp huyện: 01 người
- + Bồi dưỡng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng: 26 người
- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành: 20 người
- Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã: 08 người
- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – An ninh: 37 người

(Có danh sách kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch này, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức viên chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch.

2. Phòng Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; Căn cứ thông báo chiêu sinh của Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch.

Trên đây là nội dung Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức huyện Cù Lao Dung năm 2019./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các cơ quan CM, ĐVSN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Đường

DANH SÁCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2019
(Kèm theo Kế hoạch số 18 /KH-UBND, ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng								
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng				
1	Lê Minh Đương	10/10/1964		Phó Chủ tịch Thường trực	Ủy ban nhân dân huyện							X				
2	Nguyễn Thanh Vũ	10/10/1976		Phó Trưởng Ban KT-XH	Hội đồng nhân dân huyện										X	
3	Võ Thanh Nhanh	15/09/1977		Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND huyện				X				X			
4	Trần Văn Nam	11/12/1970		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND huyện								X			
5	Cô Thanh Xuân	1984		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng HĐND và UBND huyện				X				X		X	
6	Nguyễn Thị Thảo Sương		09/11/1983	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện									X		
7	Nguyễn Thị Nhiên		1982	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện									X		
8	Đỗ Văn Trương	09/02/1987		Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện									X		
9	Nguyễn Thị Hạnh Nguơng		11/7/1985	Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện			X								
10	Võ Duy Minh	04/6/1979		Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện									X		
11	Cao Na Rune	07/01/1984		Công chức	Văn phòng HĐND và UBND huyện									X		
12	Võ Hoàng Long	01/4/1970		Trưởng phòng	Phòng Nội vụ							X			X	
13	Nguyễn Văn Kiên	28/5/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ							X				
14	Nguyễn Văn Vệ	10/10/1963		Phó Trưởng phòng	Phòng Nội vụ							X				

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo	Bồi dưỡng										
							Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã
								Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng				
15	Nguyễn Văn Bảy	15/10/1980		Công chức	Phòng Nội vụ									X			
16	Võ Trần Phương Quỳnh		18/6/1985	Công chức	Phòng Nội vụ			X									
17	Huỳnh Văn Dũng	03/02/1968		Trưởng phòng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội										X		
18	Kim Vinh Quang	6/12/1976		Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		X		X			X			X		
19	Phạm Văn Tám	18/06/1970		Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội				X			X					
20	Nguyễn Văn Tới	18/7/1986		Công chức	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội								X				
21	Dương Văn Đương	19/10/1986		Công chức	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội					X							
22	Lý Văn Chương	02/9/1976		Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch							X					
23	Phạm Hồng Cường	22/7/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch		X		X								
24	Đoàn Tuấn Cường	1985		Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch							X					
25	Nguyễn Thị Trúc Ngoan		1989	Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch								X				
26	Thái Thị Thúy An		16/8/1985	Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch								X				
27	Trần Minh Thuận	15/7/1987		Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch					X							
28	Nguyễn Thanh Tùng	1985		Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch								X				
29	Nguyễn Văn Toàn	12/12/1985		Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch					X							

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng									
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã	
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng					
30	Huỳnh Thanh Trí	05/11/1987		Công chức	Phòng Tài chính - Kế hoạch				X								
31	Lâm Văn Nam	08/10/1964		Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo							X					
32	Tiêu Thị Phương Bắc		25/10/1977	Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo	X						X			X		
33	Nguyễn Thanh Phong	10/12/1970		Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo			X				X			X		
34	Nguyễn Văn Lượng	1980		Công chức	Phòng Giáo dục và Đào tạo	X											
35	Nguyễn Thị Bé Hai		1980	Công chức	Phòng Giáo dục và Đào tạo								X				
36	Trần Văn Đương	03/3/1979		Trưởng phòng	Phòng Văn hóa và Thông tin							X					
37	Nguyễn Văn Ngô	02/11/1966		Phó Trưởng phòng	Phòng Văn hóa và Thông tin							X			X		
38	Trần Thị Kim Ngư		1986	Công chức	Phòng Văn hóa và Thông tin			X									
39	Lữ Duy Thanh	1982		Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường							X					
40	Lê Văn Linh	01/07/1974		Phó trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường							X					
41	Nguyễn Thành Nhân	31/10/1978		Công chức	Phòng Tài nguyên và Môi trường			X					X				
42	Huỳnh Văn Tặng	19/05/1989		Công chức	Phòng Tài nguyên và Môi trường								X				
43	Hồ Thanh Kiệt	11/8/1964		Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							X					
44	Đồ Văn Thừa	20/10/1980		Phó Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							X			X		

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng								
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng				
45	Nguyễn Văn Đắc	1983		Phó Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								X			
46	Lê Thùy Mỹ Nương		22/8/1984	Công chức	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn									X		
47	Nguyễn Văn Nhân	1986		Công chức	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			X								
48	Dương Văn Dân	1984		Công chức	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn									X		
49	Chung Chí Trường	04/7/1975		Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng								X			
50	Huỳnh Văn Hùng	12/5/1965		Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng								X			
51	Trần Diệu Xiêm	22/01/1979		Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng								X			
52	Dương Văn Tiếng	09/10/1979		Công chức	Phòng Kinh tế và Hạ tầng									X		
53	Ông Minh Thường	29/5/1979		Công chức	Phòng Kinh tế và Hạ tầng									X		
54	Nguyễn Văn Đồi	11/11/1976		Công chức	Phòng Kinh tế và Hạ tầng			X								
55	Hồng Minh Quang	20/12/1971		Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra huyện								X			
56	Trần Tuấn An	27/03/1989		Công chức	Thanh tra huyện									X		
57	Trịnh Thị Nhụy Hà		01/01/1970	Trưởng Phòng	Phòng Tư pháp								X		X	
58	Phan Thị Thúy Diễm		27/7/1980	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp										X	
59	Nguyễn Thị Huệ Mi		13/02/1994	Công chức	Phòng Tư pháp				X							
60	Nguyễn Kim Trang		1991	Công chức	Phòng Tư pháp									X		

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng								
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng				
61	Nguyễn Thanh Sơn	19/10/1964		Trưởng phòng	Phòng Y tế							X				
62	Lê Thị Thương		08/01/1988	Công chức	Phòng Y tế				X				X			
63	Nguyễn Văn Giáp	17/6/1960		Giám đốc	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên										X	
64	Huỳnh Vũ Lâm	10/12/1983		Viên chức	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		X									
65	Võ Hồng Sen	25/10/1968		Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa - Thể thao										X	
66	Kiều Thị Hồng Gấm		12/5/1978	Phó Giám đốc	Trung tâm Văn hóa - Thể thao										X	
67	Trần Phương Hiền		02/7/1979	Viên chức	Trung tâm Văn hóa - Thể thao		X									
68	Nguyễn Thị Lệ Nga		10/11/1971	Trưởng Đài	Đài Truyền thanh										X	
69	Trần Thanh Quang	20/7/1975		Phó Trưởng đài	Đài Truyền thanh										X	
70	Nguyễn Thị Ngân		30/12/1983	Viên chức	Đài Truyền thanh		X									
71	Đỗ Văn Quân	12/6/1965		Chủ tịch	Hội Chữ thập đỏ										X	
72	Nguyễn Hữu Tín	12/12/1969		Phó Chủ tịch	Hội Chữ thập đỏ										X	
73	Duyên Thanh Hải	22/10/1973		Giám Đốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng			X								
74	Nguyễn Thanh Tú	14/6/1979		Phó Giám Đốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng										X	
75	Đoàn Phước Tùng	1980		Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 1	X									X	X

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng									
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã	
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng					
76	Lê Hoài Thanh	1981		Phó Bí thư Đảng ủy	Xã An Thạnh 1			X									
77	Trần Thị Tiểu Thơ	28/01/1983		Công chức VP-TK (Phụ trách Đảng ủy)	Xã An Thạnh 1											X	
78	Lâm Đặng Thùy An		27/11/1993	Công chức Tài chính - Kế toán	Xã An Thạnh 1					X							
79	Đặng Văn Thanh	1965		Bí thư Đảng ủy	Xã An Thạnh 2											X	
80	Lương Văn Thịnh	30/01/1984		Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 2											X	X
81	Nguyễn Văn Đệ	19/09/1983		Phó Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 2											X	
82	Trần Thị Bích	11/04/1982		Phó Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 2											X	
83	Lê Văn Phùng	20/12/1962		Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 3												X
84	Cô Văn Hải	30/09/1978		Phó Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh 3											X	
85	Nguyễn Thị Ngọc	26/06/1981		Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh Đông											X	X
86	Trần Hữu Phương	10/10/1968		Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh Nam											X	X
87	Nguyễn Lộc Băng Xuân	20/4/1971		Phó Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh Nam											X	
88	Huỳnh Tấn Đông	1978		Bí thư Đảng ủy	Xã An Thạnh Tây											X	

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Đào tạo		Bồi dưỡng								
						Thạc sĩ	Lý luận Chính trị		Quản lý nhà nước theo chuẩn ngạch		QLNN theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý		QLNN trước khi bổ nhiệm	Kiến thức, kỹ năng chuyên ngành, vị trí việc làm	Kiến thức Quốc phòng-An ninh	Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã
							Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Cấp huyện	Cấp phòng				
89	Trương Bá Sơn	15/01/1972		Phó Bí thư Đảng ủy	Xã An Thạnh Tây										X	
90	Lê Thị Hồng Loan		19/02/1986	Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh Tây		X								X	X
91	Phạm Trường Giang	1981		Phó Chủ tịch UBND	Xã An Thạnh Tây										X	
92	Nguyễn Trung Hiếu	03/02/1986		Công chức VP-TK (Phụ trách Đảng ủy)	Xã An Thạnh Tây					X						
93	Nguyễn Văn Sứ	07/9/1978		Bí thư Đảng ủy	Xã Đại Ân 1										X	
94	Trần Hoàng Kha	21/11/1980		Chủ tịch UBND	Xã Đại Ân 1											X
95	Lý Văn Luyện	27/5/1968		Phó Chủ tịch UBND	Xã Đại Ân 1										X	
96	Nguyễn Thị Thuý		01/01/1988	Công chức Tài chính - Kế toán	Xã Đại Ân 1					X						
97	Phan Thị Linh Phụng		11/02/1989	Công chức Địa chính - Xây dựng	Xã Đại Ân 1					X						
98	Đặng Minh Nhựt	21/03/1975		Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Thị trấn Cù Lao Dung											X
99	Ngô Văn Thành	06/12/1968		Phó Bí thư Đảng ủy	Thị trấn Cù Lao Dung										X	
100	Thạch Thanh Cang	1984		Phó Chủ tịch UBND	Thị trấn Cù Lao Dung										X	